TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2018/HSST
Ngày 05/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông: Võ Nam Phước
- Ông: Huỳnh Trí Dũng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ái Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: Ating Tốc - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 9 năm 2018 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Duy T, sinh năm: 1988; sinh, trú quán: Thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B(chết) và bà Nguyễn Thị X (sinh 1959); tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên toà.

- Bị hại: Công ty cổ phần đầu tư và phát triển công nghiệp Q(Công ty CP ĐT&PT CN Q). Địa chỉ: A, đường Liên, phường H, TP. K, Quảng Nam, đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hoàng T – chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xử vắng mặt.

***- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:**

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1990, trú tại: Khối phố H, phường P, TP. Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt tại phiên tòa.

***- Người làm chứng*:**

Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1963, trú tại thôn T, xã L, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15, ngày 16/5/2018, Nguyễn Duy T điều khiển xe mô tô BKS 92E1-251.71 chạy từ thôn Đ đến thôn T, xã L. Lúc này, Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô tải BKS 92C-085.19 chạy phía sau cùng chiều với T, sau đó, C điều khiển xe chạy vượt qua xe T. T

cho rằng C điều khiển xe ô tô tải ép xe của T vào lề đường, nên T tức giận điều khiển xe chạy theo. Khi T chạy vượt qua xe của C thì T ra hiệu cho C dừng xe lại, T cầm dép gõ vào cánh cửa và nói "Mi chạy xe chi lạ rứa", nhưng C vẫn tiếp tục điều khiển xe chạy bình thường. T cũng tiếp tục điều khiển xe chạy theo xe C. Khi T chạy xe đến một cống thoát nước thì lấy một cây mã tấu (mã tấu này T cất giấu từ trước) rồi đuổi theo xe C. Khi T điều khiển xe đến thôn T, xã L thì thấy xe anh C đang đỗ bên đường, anh C bước xuống xe thì T cầm mã tấu chạy đến nên bỏ chạy, T đuổi theo nhưng không kịp, T quay lại nơi xe tải của C đang đỗ, T dùng mã tấu chém vào phần phần đầu xe ô tô, vào gương chắn gió phía trước và gương cửa bên tài, lúc này gương cửa bên tài bể vỡ rơi xuống đất. Sau đó, T vứt cây mã tấu gần đó rồi đến quán ngồi uống nước. Khi nhận được thông tin thì Công an xã L đến hiện trường, dẫn Nguyễn Duy T về trụ sở UBND xã L làm việc.

Tài sản thiệt hại của chiếc xe ô tải BKS 92C-085.19 gồm: 01 tấm gương chắn gió cabin phía trước bên tài bị vỡ có kích thước 45 cm x 45 cm; 01 tấm gương cửa bên trái (bên tài) bị vỡ vụn có kích thước 89 cm x 60 cm; 01 mép cửa bên tài bị xay xát dài 10 cm; 01 chóa đèn pha bên tài bị xay xát dài 13 cm.

Theo kết luận của Hồi đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ thì tổng giá trị thiệt hại là 3.300.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 16/CT-VKSĐL 22/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 BLHS2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Nguyễn Duy T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại là 2.830.000 đồng.

Đại diện hợp pháp của bị hại ông Lê Hoàng T khai nhận đã nhận số tiền 2.830.000 đồng do bị cáo bồi thường và không yêu cầu gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khai nhận phù hợp lời khai của bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì.

Người làm chứng khai nhận đã chứng kiến sự việc đúng như lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng trưa, ngày 16/5/2018, tại thôn T, xã L, huyện Đ, bị cáo Nguyễn Duy T đã có hành vi dùng mã tấu chém vào xe ô tô tải BKS 92C-085.19 của Công ty CP ĐT&PT CN Q, hậu quả làm 01 tấm gương chắn gió cabin phía trước bên tài bị vỡ có kích thước 45 cm x 45 cm; 01 tấm gương cửa bên trái (bên tài) bị vỡ vụn có kích thước 89 cm x 60 cm; 01 mép cửa bên tài bị xay xát dài 10 cm; 01 chóa đèn pha bên tài bị xay xát dài 13 cm. Đây là các bộ phận của xe ô tô bị hư hỏng nhưng có thể sửa chữa, thay thế được, không ảnh hưởng đến chức năng vận hành của xe ô tô. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.300.000 đồng.

Do đó, bị cáo Nguyễn Duy T đã phạm tội: ***"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*** theo khoản 1 Điều 178 BLHS2015 như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố là có cơ sở.

[2] Xét thấy bị cáo Nguyễn Duy T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo biết trước được rằng xâm phạm tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật , thế nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, tài sản bị thiệt hại là 3.300.000 đồng. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm trật tự an ninh và gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân tại địa phương.

Bị cáo đã vin vào cớ rất nhỏ nhặt và không có cơ sở để đập phá tài sản của người bị hại, do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Có tính chất côn đồ" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 BLHS 2015.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý một cách nghiêm minh để ren đe và ngăn ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, thật sự biết ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Bản thân có thời gian tham gia trong quân đội nhân dân Việt Nam; có ông, bà nội (ông Nguyễn B và bà Phan Thị M) là liệt sĩ; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (cha chết, mẹ sức khỏe ốm yếu, em ruột đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Bình Điền – Huế). Do đó, HĐXX áp dụng điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS2015, để giảm nhẹ một phần hình phạt tù cho bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do đó, HĐXX áp dụng Điều 65 BLHS 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Về vật chứng: 01 cây mã tấu tự chế, có chiều dài 85 cm, cán dao bằng nhựa, tròn dài 22 cm, đường kính 03 cm, lưỡi dao dài 63 cm làm bằng kim loại, mũi dao nhọn, thân lưỡi dao dẹp, rộng nhất 04 cm, giữa lưỡi dao và cán dao được nối bằng một khuy sắt màu vàng. Đây là công cụ mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đúng quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 65 BLHS2015.

- **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội: ***"Cố ý làm hư hỏng tài sản"***

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Duy T **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **24** (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (**05/10/2018**).

Giao bị cáo Nguyễn Duy T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Duy T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án treo.

- **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy 01 cây mã tấu tự chế, có chiều dài 85 cm, cán dao bằng nhựa, tròn dài 22 cm, đường kính 03 cm, lưỡi dao dài 63 cm làm bằng kim loại, mũi dao nhọn, thân lưỡi dao dẹp, rộng nhất 04 cm, giữa lưỡi dao và cán dao được nối bằng một khuy sắt màu vàng.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu **200.000** (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ng ày tuyên án sơ thẩm ; bị hại và người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

HUỲNH VĂN PHÚ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q.Nam;
- VKSND H. Đ;
- Sở tư pháp tỉnh Q. Nam;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ